

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC

TÀI LIỆU
CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023
HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH
VỀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT
TOÀN DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ
HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH PHƯỚC
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

*(Chuyên đề dùng cho học tập, sinh hoạt
chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống
chính trị và được tuyên truyền rộng rãi ra
Nhân dân trong tỉnh)*

Bình Phước, tháng 3/2023

Chịu trách nhiệm xuất bản

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC

LỜI NÓI ĐẦU

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là một nội dung mang tính chiến lược trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời đây cũng là nội dung và giải pháp quan trọng trong công tác xây dựng Đảng nhằm phát huy sức mạnh nội lực, tạo động lực cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng.

Trọn cuộc đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh hiến dâng cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, những di sản, tư tưởng của Người để lại cho Đảng và dân tộc ta có ý nghĩa lịch sử và thời đại sâu sắc, đến nay vẫn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn. Cùng với Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hành động của cách mạng Việt Nam. Nghị quyết Đại hội XIII

của Đảng đã khẳng định: “Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”.

Đối với tỉnh Bình Phước, thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng bộ, quân và dân tỉnh nhà đã phát huy những giá trị truyền thống anh hùng cách mạng, đoàn kết, thống nhất, chủ động, sáng tạo; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng phát triển, đẩy mạnh khai thác tiềm năng, phát huy lợi thế, vượt qua khó khăn, thách thức để xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước đạt được những kết quả to lớn và toàn diện trên nhiều lĩnh vực.

Những thành tựu đó đã khẳng định sức mạnh to lớn của sự đoàn kết, của ý chí, niềm tin, khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của nhân dân các dân tộc tỉnh Bình Phước. Và sức mạnh nội sinh đó cần được phát huy mạnh mẽ hơn nữa trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát

triển hiện nay, nhằm từng bước đưa tỉnh nhà phát triển đi lên, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh, làm tiền đề vững chắc để tiếp tục hiện thực hóa khát vọng xây dựng quê hương Bình Phước ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Thực hiện Kế hoạch số 133-KH/TU, ngày 17/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức học tập và triển khai thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2023, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy biên soạn Chuyên đề năm 2023: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về **“phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh”**.

Chuyên đề cung cấp những nội dung cơ bản về quan điểm của Đảng và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; những giải pháp chủ yếu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Chuyên đề dùng cho học tập, sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị của hệ thống chính trị và được tuyên truyền rộng rãi ra Nhân dân trong tỉnh.

Nội dung chuyên đề, gồm 02 phần chính:

- *Phần thứ nhất*: Một số quan điểm của Đảng và tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc.

- *Phần thứ hai*: Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; xây dựng đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh.

Xin trân trọng giới thiệu tài liệu đến các đồng chí!

BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC

Phần thứ nhất

MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

I. Quan điểm của Đảng về phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân tộc

- *Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn xác định phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc là nguồn lực chủ yếu để đấu tranh giành độc lập dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là quan điểm cơ bản, nhất quán và xuyên suốt của Đảng.*

Trong cách mạng dân tộc dân chủ, Đảng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc để lãnh đạo nhân dân, phát huy giá trị truyền thống dân tộc, xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng - Mặt trận - Nhân dân; trong xây

dựng, phát triển đất nước, Nhân dân sử dụng quyền làm chủ của mình, thông qua Mặt trận, khối đại đoàn kết dân tộc, giữ vững sự lãnh đạo của Đảng, mối quan hệ Nhân dân - Mặt trận - Đảng được củng cố và tăng cường trong điều kiện mới.

Ngày nay, trong hoàn cảnh lịch sử mới, Đảng ta đã chỉ rõ: “Phát huy sức mạnh của cả cộng đồng dân tộc, truyền thống yêu nước, ý chí tự lực tự cường và lòng tự hào dân tộc, lấy mục tiêu giữ vững độc lập, thống nhất, vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh làm điểm tương đồng”¹. Mục tiêu đó là cụ thể hóa và tiếp tục thực hiện mục tiêu bất biến “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” của toàn thể nhân dân Việt Nam. Đại hội XIII của Đảng yêu cầu toàn Đảng, toàn dân và toàn quân quán triệt quan điểm chỉ đạo: “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu*

¹ ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. CTQG, H. 2001, tr.123.

nước, ý chí tự lực, tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”².

Điều đó cho thấy, chúng ta cần phải quán triệt trong cả nhận thức và hành động về vị trí và vai trò, nhiệm vụ của đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới, nắm vững những điểm chung, điểm tương đồng để khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường để xây dựng khối đoàn kết thống nhất dân tộc trên cơ sở đáp ứng lợi ích của mọi giai tầng, các dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở trong nước cũng như ở nước ngoài tán thành phấn đấu vì mục tiêu chung, vì khát vọng phồn vinh, hạnh phúc. Đó chính là tiêu chí phấn đấu của chủ nghĩa xã hội, thể hiện sự gắn bó giữa lợi ích của cộng đồng các dân tộc Việt Nam, của giai cấp công nhân và của dân tộc ta, giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

² ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, t.1, tr.34.

- *Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với những mục tiêu cụ thể trong từng giai đoạn được cụ thể hóa trong các văn kiện của Đảng.*

Đại hội VI của Đảng xác định: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động”³. Đại hội VIII của Đảng tiếp tục khẳng định: “Chính những ý kiến, nguyện vọng và sáng kiến của nhân dân là nguồn gốc hình thành đường lối đổi mới của Đảng. Cũng do nhân dân hưởng ứng đường lối đổi mới, dũng cảm, phấn đấu, vượt qua biết bao khó khăn, thử thách mà công cuộc đổi mới đạt được những thành tựu hôm nay”⁴. Đại hội IX của Đảng một lần nữa nhấn mạnh: “Động lực

chủ yếu để phát triển đất nước là đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở liên minh giữa công nhân với nông dân và trí thức do Đảng lãnh đạo, kết hợp hài hòa các lợi ích cá nhân, tập thể và xã hội, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực của các thành phần kinh tế của toàn xã hội”⁵. Đại hội X của Đảng tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ phát huy sức mạnh toàn dân tộc, đưa phát huy sức mạnh toàn dân tộc là một trong bốn thành tố của chủ đề Đại hội, coi đó là “nguồn sức mạnh, động lực chủ yếu và là nhân tố quyết định bảo đảm thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”⁶. Đại hội XI tiếp tục chỉ rõ và khẳng định nội hàm của đại đoàn kết toàn dân tộc: “Đại đoàn kết toàn dân tộc phải dựa trên cơ sở giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích giữa các thành viên trong xã hội. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để xây dựng khối đại đoàn

³ ĐCSVN: *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb.CTQG, H.2002, t.27, tr.549.

⁴ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng*, Nxb.CTQG, H.1996, tr.73.

⁵ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng*, Nxb.CTQG, H.2001, tr.23.

⁶ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng*, Nxb.CTQG, H.2006, tr.116.

kết toàn dân tộc”⁷. Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu trong giai đoạn hiện nay là phải “tạo sinh lực mới của khối đại đoàn kết toàn dân tộc”⁸. Đại hội XIII của Đảng đề ra quan điểm chỉ đạo: “Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và của nền văn hóa, con người Việt Nam, bồi dưỡng sức dân, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, có cơ chế đột phá để thu hút, trọng dụng nhân tài, ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững đất nước”⁹.

⁷ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng*, Nxb.CTQG, H.2011, tr.240.

⁸ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*, Nxb.CTQG, H.2016, tr.159.

⁹ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*, sđd, t.1, tr.110.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phải luôn gắn liền với việc phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và nâng cao quyền làm chủ của nhân dân.

Ở nước ta, trong quá trình phát triển, đại đoàn kết toàn dân tộc luôn được xây dựng trên nền tảng dân chủ, bảo đảm và phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân đối với mọi hoạt động của đời sống xã hội. Dân chủ là điều kiện, tiên đề của đại đoàn kết. Trong chủ nghĩa xã hội, nhân dân làm chủ, “mọi quyền lực đều nằm ở nơi dân”, thuộc về nhân dân. Do đó, để xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến vấn đề phát huy dân chủ và nâng cao quyền làm chủ của nhân dân. Đại hội lần thứ IX của Đảng chỉ rõ: “Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân gắn với việc phát huy dân chủ trong đời sống xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Thực hiện dân chủ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội ở tất cả các cấp, các ngành”¹⁰.

¹⁰ ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng*, sđd, tr.124.

Đại hội XIII của Đảng chỉ rõ: “Thực hành và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ và vai trò chủ thể của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội; tiếp tục đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội”¹¹. Điều đó thể hiện rõ việc quán triệt sâu sắc quan điểm và là bài học xuyên suốt của cách mạng Việt Nam được Đảng ta rút ra, đó là “dân là gốc” của cách mạng, mọi hoạt động của Đảng, các tổ chức trong hệ thống chính trị cần nghiêm túc thực hiện.

Đại hội XIII của Đảng cũng chỉ ra, cùng với việc phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, việc tăng cường đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí cũng được xác định là cơ sở để tạo sự đồng thuận xã hội, sự đồng thuận giữa nhà nước và nhân dân, qua đó, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc.

¹¹ ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, t.1, tr.118.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phải tăng cường từ cơ sở với các cơ chế và thể chế ngày càng chặt chẽ và hiệu quả, đảm bảo cho việc phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, các bộ phận cấu thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở triển khai thực hiện đầy đủ, chất lượng, hiệu quả các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với xây dựng, phát huy khối đại đoàn kết dân tộc ở cơ sở.

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phải gắn với việc chăm lo, xây dựng, bồi dưỡng và phát triển các bộ phận cấu thành trong khối đại đoàn kết, nhất là những bộ phận chủ chốt, đồng thời tăng cường mối liên minh giữa các bộ phận này.

Mọi hoạt động của hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải phục vụ lợi ích của nhân dân. Giải quyết hài hòa các quan hệ lợi ích trong xã hội; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân; không ngừng cải thiện, nâng cao

đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Cùng với đường lối chính sách và nền tảng pháp lý, cần phải tiến hành cụ thể hóa, đồng bộ các biện pháp trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội nhằm tạo ra môi trường thuận lợi cho các bộ phận cấu thành khối đại đoàn kết đổi mới nội dung hoạt động. “Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức của hệ thống chính trị; xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của các tổ chức trong hệ thống chính trị; quan tâm đổi mới hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, nhất là tổ chức Công đoàn đáp ứng mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới”¹².

Đại hội lần thứ XIII xác định mục tiêu của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn hiện nay là: “Phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc

¹² ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, t.2, tr.239.

đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu để đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”¹³. Mục tiêu đó cũng chính là đích đến quy tụ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Sự đồng nhất giữa mục tiêu cách mạng của Đảng với mục tiêu của khối đại đoàn kết toàn dân tộc cho thấy sự hòa quyện giữa Ý Đảng - Lòng dân; giữa mục tiêu cách mạng của Đảng với nguyện vọng của toàn thể nhân dân.

Như vậy, phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân tộc là động lực là nguồn sức mạnh to lớn, là nhân tố có ý nghĩa quyết định đảm bảo thắng lợi bền vững của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đại đoàn kết toàn dân tộc dựa trên nền tảng liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Sự lãnh đạo của Đảng

¹³ ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, t.1, tr.111, 112.

là “ngọn cờ quy tụ sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc phấn đấu vì một nước Việt Nam “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Đại đoàn kết là sự nghiệp của toàn dân tộc, của cả hệ thống chính trị mà hạt nhân lãnh đạo là các tổ chức đảng, được thực hiện bằng nhiều biện pháp, hình thức, trong đó các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật Nhà nước có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Vấn đề đại đoàn kết dân tộc bắt đầu từ việc đáp ứng lợi ích thiết thực của nhân dân, đặt đúng vị trí của các yếu tố lợi ích, thống nhất quyền lợi, nghĩa vụ công dân.

Thực hiện dân chủ và phát huy chủ nghĩa yêu nước là những yếu tố quan trọng để củng cố và phát triển khối đại đoàn kết dân tộc.

II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc

Với tinh thần nhân văn cao cả và nhãn quan chính trị sắc bén, suốt cả cuộc đời, chủ

tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng xây dựng, hoàn thiện một hệ thống quan điểm về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc, tích cực truyền bá tư tưởng đoàn kết trong toàn Đảng, các cấp chính quyền, trong các tầng lớp nhân dân. Trong các tác phẩm của mình, Bác có tới trên 400 bài nói và bài viết về đoàn kết. Tư tưởng về đoàn kết của Người được thể hiện nổi bật là: “*Đoàn kết làm ra sức mạnh*”¹⁴; “*Đoàn kết là sức mạnh của chúng ta*”¹⁵; “*Đoàn kết là thắng lợi*”¹⁶; “*Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công*”¹⁷; “*...một điểm rất quan trọng, cũng là điểm mấu chốt. Điểm này mà thực hiện tốt thì đẻ ra con cháu đều tốt: Đó là đoàn kết*”¹⁸; “*Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công*”¹⁹.

¹⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia - Sự thật, H.2011, t.1, tr.482.

¹⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.9, tr.145.

¹⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.27, 186.

¹⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.14, tr.27, 186.

¹⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.10, tr.589.

¹⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.13, tr.119.

1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam

Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã khẳng định mối quan hệ chặt chẽ giữa đoàn kết và thành công. Hơn thế nữa, phạm vi, mức độ, quy mô của thành công trước hết phụ thuộc vào chính quy mô và mức độ của khối đại đoàn kết. Có đoàn kết mới có thắng lợi, càng gặp kẻ thù lớn, càng khó khăn gian khổ bao nhiêu lại càng cần phải đoàn kết chặt chẽ, rộng rãi và vững chắc bấy nhiêu.

Là *vị lãnh tụ thiên tài của cách mạng Việt Nam*, Hồ Chí Minh nhận thức sâu sắc đoàn kết không chỉ tạo nên sức mạnh mà còn là vấn đề có ý nghĩa quyết định tới việc sống còn, thành bại, được mất trong cuộc đấu tranh chống kẻ thù. “Đoàn kết là sức mạnh, đoàn kết là thắng lợi”²⁰; “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”²¹... Để lý giải một nước Việt Nam nghèo nàn, lạc hậu lại có thể

đương đầu và đánh bại những thế lực có ưu thế tuyệt đối về vật chất, phương tiện chiến tranh, Người nói: “Toàn dân Việt Nam chỉ có một lòng: Quyết không làm nô lệ, Chỉ có một chí: Quyết không chịu mất nước, Chỉ có một mục đích: Quyết kháng chiến để tranh thủ thống nhất và độc lập cho Tổ quốc. Sự đồng tâm của đồng bào ta đúc thành một bức tường đồng xung quanh Tổ quốc. Dù địch hung tàn, xảo quyệt đến mức nào, đùng đầu nhằm bức tường đó, chúng cũng phải thất bại”²². Theo Bác, đoàn kết trong Đảng là tiền đề đại đoàn kết toàn dân tộc. Đại đoàn kết toàn dân tộc là cơ sở để đoàn kết quốc tế. Đó là đường lối chiến lược kết hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo thành sức mạnh tổng hợp to lớn làm nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam; vì “Mục đích của Đảng Lao động Việt Nam có thể gồm trong 8 chữ là: “ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC”²³.

²⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.14, tr.27, 186.

²¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.14, tr.35.

²² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.178-179.

²³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.49.

Trước lúc đi xa, trong bản *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác”. Người cũng thể hiện mong muốn tốt bậc: “Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”²⁴.

2. Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng, đảng phái, các dân tộc, các tôn giáo, các cá nhân yêu nước, người Việt Nam ở nước ngoài, kể cả những người đã lầm đường, lạc lối nhưng biết hối cải trở về

²⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.624.

với nhân dân. Nói cách khác, khối đại đoàn kết toàn dân tộc bao gồm: “Bất kỳ ai mà thật thà tán thành hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ”²⁵.

Với chủ trương *đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở thống nhất lợi ích quốc gia dân tộc với quyền lợi cơ bản của các giai tầng; nông cốt khối đại đoàn kết toàn dân tộc là liên minh công - nông - trí dưới sự lãnh đạo của Đảng*, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cần giải quyết hài hòa lợi ích giữa các giai cấp, các tầng lớp, các dân tộc, các tôn giáo, dân cư ở các vùng miền khác nhau. Phát huy mặt tương đồng, hóa giải điểm khác biệt. Mấu chốt để đại đoàn kết toàn dân tộc là: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh: “Toàn dân đoàn kết nhất trí thì chúng ta nhất định xây dựng được nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, tự do, giàu mạnh”²⁶.

²⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

²⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.576.

Hình thức tổ chức lực lượng đại đoàn kết toàn dân tộc là Mặt trận dân tộc thống nhất. Trong mỗi thời kỳ cách mạng, Mặt trận dân tộc thống nhất được thành lập với những tên gọi phù hợp, như: Hội phản đế đồng minh (1930); Mặt trận Thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (1936); Mặt trận dân chủ Đông Dương (1938); Việt Nam độc lập đồng minh hội gọi tắt là Việt Minh (1941); Hội Liên hiệp Quốc dân Việt Nam - gọi tắt là Hội Liên Việt (1946); Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1955); Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (1960); Liên minh các lực lượng Dân tộc, Dân chủ và Hòa bình Việt Nam (1968); Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1977 đến nay). Mặt trận dân tộc thống nhất chỉ có thể bền vững khi được xây dựng trên nền tảng khối liên minh công - nông - trí thức và dưới sự lãnh đạo của Đảng. Theo Người, để tập hợp lực lượng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, không được phép bỏ sót bất cứ thành phần giai cấp, xã hội nào, miễn là họ có lòng yêu nước, sẵn sàng cống hiến, phục vụ quốc gia dân tộc. Và “Công, nông, trí chúng ta

đoàn kết chặt chẽ, thì chúng ta sẽ khắc phục được mọi khó khăn trở ngại... Chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh”²⁷.

3. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong bài *Nói chuyện tại Hội nghị đại biểu Mặt trận Liên - Việt toàn quốc*, tháng 1-1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Đại đoàn kết tức là trước hết phải đoàn kết đa số nhân dân, mà đại đa số nhân dân ta là công nhân, nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác. Đó là *nền gốc* của đại đoàn kết. Nó cũng như cái nền của nhà, gốc của cây. Nhưng đã có nền vững, gốc tốt, còn phải đoàn kết các tầng lớp nhân dân khác”²⁸. Vì vậy, khối đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng dựa trên nguyên tắc lấy lập trường giai cấp công nhân để giải quyết hài hòa các mối quan hệ giai cấp - dân tộc.

²⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.379-380.

²⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.244.

Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc, *thứ nhất, tin vào dân, dựa vào dân vì lợi ích của dân* để đoàn kết toàn dân, phát động các phong trào thi đua yêu nước trong lao động, học tập, sản xuất và chiến đấu, bởi vì: “Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân”²⁹.

Thứ hai, đoàn kết lâu dài, rộng rãi, chặt chẽ, tự giác, có tổ chức, có lãnh đạo. Nhân dân cần được vận động, giác ngộ, tự nguyện đứng trong Mặt trận dân tộc thống nhất dưới sự lãnh đạo của Đảng để “Đoàn kết của ta không những rộng rãi mà còn đoàn kết lâu dài. Đoàn kết là một chính sách dân tộc, không phải là một thủ đoạn chính trị. Ta đoàn kết để đấu tranh cho thống nhất và độc lập của Tổ quốc; ta còn phải đoàn kết để xây dựng nước nhà”³⁰. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhiều lần nói: “Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân thì ta đoàn kết với họ”³¹.

²⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.10, tr.453.

³⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.244.

³¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.244.

Thứ ba, đoàn kết trên cơ sở hiệp thương, dân chủ, chân thành, thẳng thắn, thân ái; đoàn kết gắn với đấu tranh, tự phê bình và phê bình. Vì “Đoàn kết thực sự nghĩa là mục đích phải nhất trí và lập trường cũng phải nhất trí. Đoàn kết thực sự nghĩa là vừa đoàn kết, vừa đấu tranh, học những cái tốt của nhau, phê bình những cái sai của nhau và phê bình trên lập trường thân ái, vì nước, vì dân”³².

Thứ tư, đoàn kết trên cơ sở kế thừa truyền thống yêu nước - nhân nghĩa - đoàn kết của dân tộc. Phải có lòng khoan dung, độ lượng với con người, trân trọng “phần thiện”, dù nhỏ nhất ở mỗi con người để tập hợp, quy tụ rộng rãi mọi lực lượng. Người viết: “Trong mấy triệu người cũng có người thế này thế khác, nhưng thế này hay thế khác đều đồng đội của tổ tiên ta. Vậy nên ta phải khoan hồng đại độ. Ta phải nhận rằng đã là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng ái quốc. Đối với những đồng bào lạc lối lầm đường, ta phải

³² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.11, tr.362.

lấy tình thân ái mà cảm hóa họ. Có như thế mới thành đại đoàn kết, có đại đoàn kết thì tương lai chắc sẽ vẻ vang”³³.

4. Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc

Để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, *trước hết, cần tuyên truyền, vận động nhân dân*. Nội dung tuyên truyền phải đáp ứng đúng nguyện vọng, quyền lợi của nhân dân và yêu cầu của thực tiễn cách mạng. Tuyên truyền, vận động phải phù hợp với từng đối tượng, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm theo. Trong kháng chiến chống Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu: “Cương lĩnh tuyên truyền phải hết sức giản đơn, ai ai cũng hiểu được, nhớ được. Đoàn kết, đánh địch, cứu nước, chỉ 6 chữ ấy thôi là đủ rồi”³⁴.

Thứ hai, phải chăm lo xây dựng và xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Đảng cộng sản là hạt nhân lãnh

³³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.4, tr.280-281.

³⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.3, tr.484.

đạo hệ thống chính trị phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Đảng phải đề ra được đường lối đúng đắn. Trong Đảng đoàn kết, thống nhất từ tư tưởng đến hành động; có kỷ luật, tự giác, nghiêm minh; thực hiện tốt các nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng. Mỗi đảng viên phải thật sự là người dày tớ thật trung thành của nhân dân.

Về Nhà nước: Đảng phải làm cho Nhà nước thật sự là của dân, do dân, vì dân. Không ngừng cải cách bộ máy hành chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật, Nhà nước quản lý bằng pháp luật. “Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là nhân dân là người chủ, mà Chính phủ là người dày tớ trung thành của nhân dân. Chính phủ chỉ có một mục đích là: Hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân”³⁵.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là cầu nối gắn kết Đảng, Nhà nước với nhân dân. Mặt trận và các đoàn thể phải có cương lĩnh, đường lối thiết thực, rõ ràng; hình

³⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.382-383.

thức tổ chức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng giai cấp, tầng lớp, các ngành, các giới, các dân tộc, tôn giáo... để toàn dân tộc có thể tham gia xây dựng và thực hiện tốt đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước.

5. Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người cách mạng

Coi đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc ta trong dựng nước và giữ nước, theo chủ tịch Hồ Chí Minh, mỗi cán bộ, đảng viên phải coi đoàn kết là một đức tính cơ bản của người cách mạng. Ai không có khả năng tập hợp, đoàn kết quần chúng và các đồng chí của mình thì không thể làm cách mạng, không thể làm cán bộ. Người căn dặn: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình”³⁶. Sinh thời, Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã từng nói: học tư tưởng, đạo đức đoàn kết Hồ Chí Minh là “Gột rửa tất

³⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.611.

cả cái gì có thể chia rẽ chúng ta, trau dồi tất cả cái gì thắt chặt chúng ta”³⁷. Trước hết, cần trau dồi những phẩm chất đạo đức cần thiết cho đại đoàn kết toàn dân tộc.

Về tư tưởng “*Đoàn kết toàn dân tộc gắn với đoàn kết quốc tế*”, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Quan sơn muôn dặm một nhà/Vì trong bốn biển đều là anh em*”³⁸. Người cho biết: “Đảng chúng tôi luôn luôn giáo dục cho cán bộ, đảng viên và cho quần chúng nhân dân lòng yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản”³⁹. Và, sẵn sàng “*Làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai*”⁴⁰. Bởi vậy, cán bộ, đảng viên và nhân dân ta cần có tinh thần quốc tế trong sáng.

Đối với toàn Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định rõ: “*Ngày nay, sự đoàn kết trong Đảng là quan trọng hơn bao giờ hết, nhất là*

³⁷ Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2012, tr.44.

³⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.10, tr.558.

³⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.15, tr.396.

⁴⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.256.

sự đoàn kết chặt chẽ giữa các cán bộ lãnh đạo”⁴¹. Để đoàn kết nhất trí, *cán bộ lãnh đạo* phải cần, kiệm, liêm, chính; kiên quyết chống quan liêu, tham ô, lãng phí; hết lòng hết dạ phục vụ nhân dân; chấp hành nghiêm chỉnh chính sách của Chính phủ và pháp luật của Nhà nước.

Đối với mỗi đảng viên, Người cho rằng, muốn làm cách mạng, phải cải cách tính nết mình trước tiên... “Đồng chí ta, tuy có khi khác nhau về chủng tộc hay khác nhau về nguồn gốc giai cấp, nhưng là những người cùng chủ nghĩa, cùng mục đích, cùng sống, cùng chết, chung sướng, chung khổ, cho nên phải thật thà đoàn kết”⁴².

Đối với toàn thể nhân dân Việt Nam, Người kêu gọi “tất cả dân ta đều *Thi đua: Cần, Kiệm, Liêm, Chính*” và giải thích: “Chữ người, nghĩa hẹp là gia đình, anh em, họ hàng, bầu bạn. Nghĩa rộng là đồng bào cả nước. Rộng

⁴¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.368.

⁴² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.16, 130-131.

nữa là cả loài người. Trừ bọn Việt gian bán nước, trừ bọn phát xít thực dân, là những ác quỷ mà ta phải kiên quyết đánh đổ, đối với tất cả những người khác thì ta phải yêu quý, kính trọng, giúp đỡ. Chớ nịnh hót người trên. Chớ xem khinh người dưới. Thái độ phải chân thành, khiêm tốn, phải thật thà đoàn kết. Phải học người và giúp người tiến tới. Phải thực hành chữ Bác - Ái...”⁴³.

Song song với việc xây dựng đức tính tốt để đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng chỉ rõ, phải chống những cái xấu, những căn bệnh gây chia rẽ, mất đoàn kết.

Thứ nhất, phải chống *bệnh hẹp hòi*. “Bệnh này rất nguy hiểm, mà nhiều cán bộ và đảng viên còn mắc phải. Trong, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết. Ngoài, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân. Nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng

⁴³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.6, tr.16, 130-131.

tham danh vọng, tham địa vị, đim người giỏi, bệnh hủ hóa v.v..., đều do bệnh hẹp hòi mà ra!”⁴⁴. Từ hẹp hòi mà sinh ra kéo bè kéo cánh, bè phái. “Từ bè phái mà đi đến chia rẽ. Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách dèm pha, nói xấu, tìm cách đim người đó xuống. Bệnh này rất tai hại cho Đảng. Nó làm hại đến sự thống nhất. Nó làm Đảng bớt mất nhân tài và không thực hành được đầy đủ chính sách của mình. Nó làm mất sự thân ái, đoàn kết giữa đồng chí”⁴⁵.

Thứ hai, phải chống chủ nghĩa cá nhân. Những người có tư tưởng này, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng, không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”. Do chủ nghĩa cá nhân mà cán bộ, đảng viên sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa; tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành; tự cao tự đại,

⁴⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.276.

⁴⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.297.

coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, xa rời thực tế, quan liêu, mệnh lệnh, độc đoán, chuyên quyền. Người chỉ rõ: “Do cá nhân chủ nghĩa mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân. Tóm lại, do cá nhân chủ nghĩa mà phạm nhiều sai lầm”⁴⁶.

Để thực hiện được chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước mới thành công, Người khẳng định, “ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó” và giải thích: “mỗi chứng bệnh là một kẻ địch. Mỗi kẻ địch bên trong là một bạn đồng minh của kẻ địch bên ngoài. Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra. Vì vậy, ta phải ra sức đề phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó”⁴⁷.

⁴⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.15, tr.547.

⁴⁷ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.5, tr.278-279.

6. Phong Cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc

Hồ Chí Minh suốt đời kiên tâm thực hiện đại đoàn kết. Bản thân Người cũng chính là hình ảnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Theo Bác, để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, thì toàn Đảng cũng như mỗi cán bộ, đảng viên cần có phong cách lãnh đạo: “Kiên quyết nhất, hăng hái nhất, trong sạch nhất, tận tâm tận lực phụng sự Tổ quốc và nhân dân”⁴⁸. Họ phải là: “Những người mà:

- Giàu sang không thể quyến rũ,
- Nghèo khó không thể chuyển lay,
- Uy lực không thể khuất phục”⁴⁹.

Người khẳng định, Đảng ta với phong cách vì dân, vì nước nên: “không sợ kẻ địch nào dù cho chúng hung tợn đến mấy, không sợ nhiệm vụ nào dù nặng nề, nguy hiểm đến mấy, nhưng Đảng Lao động Việt Nam sẵn sàng vui vẻ làm trâu ngựa, làm tôi tớ trung thành của

nhân dân”⁵⁰ để đại đoàn kết toàn dân tộc xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ và giàu mạnh.

Bằng cách nào để toàn Đảng đoàn kết, nhất trí? Hồ Chí Minh chỉ ra biện pháp cơ bản là: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh *tự phê bình và phê bình* là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁵¹.

Đối với cán bộ lãnh đạo, đảng viên, cần học và làm theo phong cách làm việc quần chúng của Chủ tịch Hồ Chí Minh để tập hợp, đoàn kết toàn dân. Chú ý tìm hiểu tâm tư nguyện vọng của quần chúng, chăm lo đời sống của nhân dân. Tin vào dân, tôn trọng dân, chú ý lắng nghe và giải quyết những kiến nghị chính đáng của nhân dân, sẵn sàng tiếp thu ý kiến dân phê bình và kịp thời sửa chữa những khuyết điểm, thiếu sót. Giáo dục, lãnh

⁴⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.50.

⁴⁹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.50.

⁵⁰ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.50.

⁵¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.15, tr.611.

đạo nhân dân, đồng thời không ngừng học hỏi kinh nghiệm của nhân dân. Biết biến quyết tâm của Đảng, Nhà nước thành quyết tâm của nhân dân. “Phải làm đúng những điều đó mới xứng đáng là người đày tớ trung thành của nhân dân, người cán bộ tốt của Đảng và Chính phủ”⁵².

Đối với toàn thể nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta ai cũng cần có phong cách thân ái, khoan hồng độ lượng, thương yêu lẫn nhau, mới đoàn kết được toàn dân tộc. “Năm ngón tay cũng có ngón vắn ngón dài. Nhưng vắn dài đều họp nhau lại nơi bàn tay”⁵³. Tinh thần yêu nước, đoàn kết của các tầng lớp nhân dân cần được thể hiện trong các phong trào thi đua ái quốc. Mỗi giới lại cần có phong cách làm việc thiết thực của chính mình:

“Các cụ phụ lão thi đua đốc thúc con cháu hăng hái tham gia mọi công việc, Các cháu nhi

⁵² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr.438.

⁵³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.4, tr.280-281.

đồng thi đua học hành và giúp việc người lớn, Đồng bào phú hào thi đua mở mang doanh nghiệp,

Đồng bào công nông thi đua sản xuất,

Đồng bào trí thức và chuyên môn thi đua sáng tác và phát minh,

Nhân viên Chính phủ thi đua tận tụy làm việc, phụng sự nhân dân,

Bộ đội và dân quân thi đua giết cho nhiều giặc, đoạt cho nhiều súng”⁵⁴. Như vậy thì kháng chiến, kiến quốc nhất định thành công.

Với đồng bào các tôn giáo, phải tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào ta không phân biệt lương giáo, hãy làm theo gương của các bậc sáng lập Đạo mà đoàn kết chặt chẽ, quyết lòng kháng chiến, giữ gìn non sông Tổ quốc, mà cũng là để giữ gìn quyền tôn giáo tự do. Bác cũng khẳng định đạo đức tôn giáo có giá trị nhân văn, phù hợp với đạo đức của xã hội.

⁵⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.557.

“Chúa Giêsu dạy: Đạo đức là bác ái.
Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi
Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa”.

Theo Người: “Nay đồng bào ta đại đoàn kết, hy sinh của cải xương máu, kháng chiến đến cùng, để đánh tan thực dân phản động, để cứu quốc dân ra khỏi khổ nạn, để giữ quyền thống nhất và độc lập của Tổ quốc. Thế là chúng ta làm theo lòng đại từ đại bi của Đức Phật Thích Ca, kháng chiến để đưa giống nòi ra khỏi cái khổ ải nô lệ”⁵⁵.

*Đối với đồng bào các dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Các dân tộc đều bình đẳng và phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ nhau như anh em”*⁵⁶. Ngày nay, chế độ ta là chế độ dân chủ. Đồng bào tất cả các dân tộc đều cần có phong cách làm việc của người chủ nước nhà.

III. Bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

⁵⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.5, tr.228.

⁵⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.13, tr.495.

về đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

1. Bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng

Thực tiễn cách mạng Việt Nam 93 năm qua là hiện thực sinh động khẳng định nội dung phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng là một bài học, nguyên tắc căn bản trong đường lối cách mạng của Đảng. Sự đoàn kết, đồng lòng của cả dân tộc chính là nguồn lực mạnh mẽ đưa đất nước vượt qua nhiều thời điểm khó khăn, khắc nghiệt, để lại những dấu ấn hào hùng trong lịch sử dân tộc và lịch sử thế giới.

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Ngay từ khi Đảng mới ra đời, Đảng đã chủ trương đoàn kết mọi lực lượng thực hiện nhiệm vụ cách mạng. Bản *Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt* được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc thông qua tại Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam đã vạch ra sự cần thiết phải xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất

nhằm đoàn kết các giai tầng, khơi dậy lòng yêu nước, đấu tranh giải phóng dân tộc.

Thời kỳ cách mạng 1930-1945, tổ chức mặt trận dân tộc đã được Đảng ta thiết lập, lãnh đạo. Qua từng giai đoạn, mặt trận có những hình thức và tên gọi khác nhau phù hợp với yêu cầu cách mạng. Đặc biệt, năm 1941, Nguyễn Ái Quốc trở về Việt Nam, chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I, phân tích tình hình trong nước và thế giới, quyết định tiếp tục phát triển và hoàn chỉnh các nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ sáu, lần thứ bảy, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu và cao hơn hết thảy, thành lập Mặt trận Việt Minh, chủ trương “liên hiệp hết thảy các tầng lớp nhân dân không phân biệt tôn giáo, đảng phái, xu hướng chính trị nào, giai cấp nào, đoàn kết chiến đấu để đánh đuổi Pháp - Nhật, giành quyền độc lập cho xứ sở”⁵⁷.

⁵⁷ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2000, t.7, tr.149.

Việc giác ngộ, rèn luyện quần chúng đấu tranh của Đảng, sức mạnh của quần chúng đã được tập hợp và phát huy trong một mặt trận. Trong cao trào cách mạng 1930-1931, cuộc vận động chấp nối, khôi phục cách mạng 1932-1935, phong trào dân chủ 1936-1939, hàng triệu quần chúng đã được huy động tham gia biểu tình, trở thành lực lượng chính trị đông đảo cho cách mạng. Trong cuộc vận động giải phóng dân tộc 1939-1945, tinh thần đấu tranh của quần chúng được đẩy lên đỉnh điểm, đâu đâu quần chúng cũng bí mật rèn vũ khí, may cờ, đưa tới thành công của Cách mạng Tháng Tám (1945). Khẳng định về thành công của Cách mạng Tháng Tám, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Chính là sự đoàn kết, đoàn kết hoàn toàn và không gì phá vỡ nổi của toàn thể nhân dân chúng ta đã khai sinh ra nước Cộng hòa của mình”⁵⁸.

Thời kỳ kháng chiến chống thực dân, đế quốc (1945-1975), truyền thống đoàn kết của

⁵⁸ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.4, tr.327.

dân tộc được nâng lên tầm cao mới, trở thành động lực và sức mạnh chủ yếu của dân tộc. Khối đại đoàn kết dân tộc không ngừng được mở rộng và tiếp tục phát triển, góp phần động viên toàn dân lập nên Chiến thắng Điện Biên Phủ, kết thúc 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) và những thắng lợi của nhân dân hai miền Nam-Bắc, đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, chấm dứt 21 năm cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975).

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, đổi mới toàn diện đất nước (1975 đến nay), Đảng và Nhà nước ta tiếp tục nêu cao chiến lược đại đoàn kết toàn dân tộc trong một mặt trận thống nhất Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Tư tưởng “đại đoàn kết”, “lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn là tư tưởng nhất quán, xuyên suốt các kỳ Đại hội của Đảng, được coi là nhân tố quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*

(Bổ sung, phát triển năm 2011) đã tổng kết 5 bài học lớn của cách mạng Việt Nam, trong đó có bài học: “Không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết: đoàn kết toàn Đảng, đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế”⁵⁹. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng một lần nữa nhấn mạnh: “Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam, là động lực và nguồn lực to lớn trong xây dựng bảo vệ Tổ quốc”⁶⁰.

Nhận thức đầy đủ và sâu sắc tư tưởng đại đoàn kết toàn dân tộc là một nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài. Khẳng định đại đoàn kết toàn dân tộc là bài học có tính quy luật, là đường lối chiến lược, là nguồn lực to lớn quyết định sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

2. Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng.

⁵⁹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2011, tr.65.

⁶⁰ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb.Chính trị quốc gia, H.2016, tr.158.

Nhưng muốn làm cách mạng, quần chúng phải được giác ngộ, tổ chức rèn luyện dưới sự lãnh đạo của một chính đảng. Nhận thức rõ điều này, đồng chí Nguyễn Ái Quốc đã tích cực chuẩn bị về mọi mặt cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Người khẳng định: Đảng có vững, cách mạng mới thành công. Phải xây dựng Đảng thành một Đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, được vũ trang bằng chủ nghĩa Mác-Lênin, phấn đấu vì lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Ngoài lợi ích của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng không có lợi ích nào khác. Đảng một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Lịch sử phát triển Đảng trong những chặng đường qua đã cho thấy, Đảng ta với tư cách là hạt nhân lãnh đạo của hệ thống chính trị là nhân tố quyết định thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Do vậy, Đảng và hệ thống chính trị phải thật sự trong sạch, vững mạnh. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát

triển năm 2011) đã chỉ rõ: “Để đảm đương được vai trò lãnh đạo, Đảng phải vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, thường xuyên tự đổi mới, tự chỉnh đốn, ra sức nâng cao trình độ trí tuệ, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức và năng lực lãnh đạo⁶¹.”

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đề ra 6 nhiệm vụ trọng tâm, trong đó nhấn mạnh nhiệm vụ trọng tâm thứ nhất: “Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược, đủ năng lực, phẩm chất và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”⁶².

Cụ thể hóa nhiệm vụ trên, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã ban hành Nghị quyết Trung ương 4 về “Tăng cường xây

⁶¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Sđd*, tr.89.

⁶² Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Sđd*, tr.217.

dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 6 về “Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương”.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nêu rõ: “nêu cao tinh thần tự giác, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy

viên ban Chấp hành Trung ương Đảng”⁶³.

Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là bài học không bao giờ là cũ, được coi là nguyên tắc cốt tử đối với sự phát triển, tồn vong của Đảng. Đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, liên minh giai cấp công - nông - trí thức là lực lượng nòng cốt, hợp tác giữa công - nông - trí thức và doanh nhân là một động lực cho tăng cường, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Lấy mục tiêu xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” làm động lực phát triển, đoàn kết toàn Đảng, toàn dân tộc tạo khí thế mới, động lực mới, quyết tâm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Từ thực tiễn công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong thời gian qua, rút ra một số *bài học kinh nghiệm* sau:

⁶³ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd*, tr.183-184.

Một là, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị phải trên cơ sở kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định bản chất nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

Hai là, giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa ổn định, đổi mới và phát triển, giữa đổi mới chính trị và đổi mới kinh tế.

Ba là, kết hợp giữa “xây” và “chống”. “Xây” là công việc thường xuyên, cơ bản, lâu dài, xuất phát từ nhu cầu không ngừng hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm cho Đảng xứng đáng với vai trò lãnh đạo và trách nhiệm cầm quyền, Nhà nước thật sự của dân, do dân và vì dân. “Chống” là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, bởi trước tình trạng suy thoái tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, phải có giải pháp đủ mạnh, xứng tầm để ngăn chặn, đẩy lùi, tạo môi trường cho phát triển bền vững.

Bốn là, đi đôi với giữ vững, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng phải tôn trọng, phát huy đầy đủ tính chủ động, tích cực của các tổ

chức thành viên hệ thống chính trị. Giữ vững và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng là vấn đề có tính nguyên tắc, là nhân tố quyết định bảo đảm thành công của xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

Năm là, huy động, lôi cuốn, phát huy vai trò của nhân dân tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phải “đưa chính trị vào giữa dân gian”⁶⁴. Có nhiều kênh phát huy quyền làm chủ của nhân dân, trong đó cần đặc biệt coi trọng vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

⁶⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Sđd, t.5, tr.338.

Phần thứ hai

**ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO
TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH
HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY
TRUYỀN THỐNG ĐẠI ĐOÀN KẾT
DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG
VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỈNH
BÌNH PHƯỚC TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH**

I. Những vấn đề đặt ra về phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay

1. Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc

Thực hiện đường lối đổi mới đúng quy luật, đầy sáng tạo, hợp lòng dân do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo, phát huy truyền thống đoàn kết, yêu nước, ý thức tự tôn dân tộc, nhân dân ta đã vượt qua biết

bao khó khăn, thách thức, giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Đất nước ta đã ra khỏi tình trạng kém phát triển và bước vào hàng ngũ những nước đang phát triển có mức thu nhập trung bình. Đời sống của nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố và tăng cường; độc lập, chủ quyền quốc gia, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa được giữ vững; vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao; sức mạnh tổng hợp của đất nước được tăng lên gấp nhiều lần, tạo tiền đề cho nhân dân ta tiếp tục phấn đấu xây dựng nền tảng để sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng về đại đoàn kết toàn dân tộc, về công tác dân tộc, về tôn giáo, về người Việt Nam ở nước ngoài, từng bước được thể chế hóa thành luật, pháp lệnh,

chính sách và ngày càng thể hiện rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện những nghị quyết nêu trên, nhiều cấp ủy đảng đã quan tâm hơn đến sự nghiệp đại đoàn kết, đến công tác dân vận và công tác mặt trận, củng cố tổ chức và tăng cường cán bộ, phương tiện và điều kiện cho công tác mặt trận. Chính quyền ở nhiều cấp, nhiều địa phương đã thật sự có chuyển biến trong nhận thức và hành động về quan hệ với nhân dân. Nhiều dự án về phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội của Nhà nước được ban hành nhằm chăm lo đời sống cho nhân dân đã thực hiện có kết quả. Quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, xã hội được thể chế hóa, đã từng bước được phát huy. Sự đổi mới hệ thống chính trị; việc tăng cường dân chủ hóa đời sống xã hội, nhất là việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở đã góp phần quan trọng vào việc động viên nhân dân và cán bộ hăng hái tham gia các sinh hoạt chính trị của đất nước, đẩy mạnh sản xuất, thực hiện các nhiệm vụ phát

triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng. Đó là những nhân tố rất quan trọng, là động lực chủ yếu bảo đảm sự ổn định chính trị - xã hội và thúc đẩy sự phát triển của đất nước. Cùng với những tiến bộ và chuyển biến nêu trên, nhiều vấn đề mới đã và đang nảy sinh trong quá trình đổi mới, đó là xã hội, giai cấp, tầng lớp, nhóm dân cư đang trong quá trình phân hóa, đó là mối quan hệ giữa Đảng - Mặt trận Tổ quốc và Nhân dân.

Cùng với sự chuyển hóa của các giai cấp và tầng lớp xã hội, xuất hiện sự chênh lệch ngày càng lớn về mức thu nhập và hưởng thụ giữa các vùng, miền, giữa các tầng lớp nhân dân... Sự phân hóa giàu nghèo có chiều hướng gia tăng đã và đang ảnh hưởng lớn đến đại đoàn kết dân tộc. Các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã và đang tiếp tục khai thác những thiếu sót, yếu kém của đất nước ta hòng phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, gây mất ổn định chính trị - xã hội. Vì vậy, tuy đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được mở rộng, củng cố và tăng cường, song chưa thật

sự vững chắc và đang đứng trước những thách thức không thể xem thường.

2. Những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn quan tâm chăm lo xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh. Từ khi giành được chính quyền, Đảng vừa là một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị, vừa là hạt nhân lãnh đạo hệ thống ấy. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh chi phối tính chất, mục tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả xây dựng hệ thống chính trị. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động các tổ chức của hệ thống chính trị chính là thước đo năng lực lãnh đạo, uy tín, vị thế, địa vị cầm quyền của Đảng.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam xác định xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa quyết định bảo đảm sự thành công của công cuộc đổi mới. Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị là nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền của Đảng,

tăng cường hiệu lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tính đồng bộ, phù hợp giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị.

Trên cơ sở kiên trì các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng Cộng sản, công tác xây dựng Đảng được tiến hành trên tất cả các mặt chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và đã có nhiều chuyển biến mạnh mẽ. Xây dựng Đảng về chính trị đã giúp giữ vững, kiên định mục tiêu, lý tưởng cách mạng; kiên định các nguyên tắc nền tảng; tăng cường bản lĩnh chính trị; nâng cao chất lượng đường lối, chính sách. Công tác tư tưởng, lý luận được tăng cường đã tạo sự thống nhất trong Đảng và đồng thuận xã hội trước những vấn đề lớn của đất nước, của công cuộc đổi mới; đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tìm tòi, bổ sung và phát triển lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Tổ chức đảng về hệ thống chính trị có bước đổi mới quan trọng, từ thể chế, tổ chức

bộ máy, cơ chế vận hành, đến nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược; chỉnh đốn lề lối, tác phong công tác; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, lãng phí; tăng cường quan hệ mật thiết giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng được đặc biệt coi trọng, có tác dụng quan trọng trong đấu tranh ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên. Qua thực tiễn xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ngày càng được củng cố; quyền con người, quyền công dân được bảo đảm tốt hơn; tổ chức bộ máy, cơ chế vận hành của hệ thống chính trị từng bước được đổi mới, hoàn thiện, nâng cao hiệu quả.

Xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là nhân tố quyết định tạo nên những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới ở Việt Nam hơn 3

thập niên qua. Thông qua xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam trưởng thành hơn trong lãnh đạo sự nghiệp đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo và cầm quyền, tăng cường mối quan hệ gắn bó mật thiết với nhân dân, khơi dậy tiềm năng sáng tạo, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, khuyến khích nhân dân tham gia xây dựng Đảng và quản lý nhà nước.

Tuy nhiên, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cũng bộc lộ những yếu kém, khuyết điểm: Năng lực dự báo, định hướng chính sách, thể chế hóa, cụ thể hóa để tổ chức thực hiện vẫn là khâu yếu, còn khoảng cách với đòi hỏi của thực tiễn. Năng lực và hiệu quả lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước, hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội chưa nâng lên kịp với đòi hỏi của tình hình nhiệm vụ mới. Bộ máy đảng, nhà nước, đoàn thể chậm được sắp xếp lại cho tinh giản và nâng cao chất lượng, còn nhiều biểu hiện quan liêu, vi phạm quyền dân chủ của nhân dân. Công tác tuyển chọn, bồi dưỡng,

thay thế, trẻ hóa, chuẩn bị cán bộ kế cận có nơi còn lúng túng, chậm trễ. Một bộ phận cán bộ, đảng viên phai nhạt lý tưởng cách mạng, tha hóa về phẩm chất đạo đức, sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa cao. Chất lượng sinh hoạt đảng, tính chiến đấu trong tự phê bình và phê bình còn yếu, thực hiện trách nhiệm nêu gương của đảng viên nhiều nơi thiếu nền nếp, chưa trở thành ý thức tự giác; chưa phân định rõ vai trò lãnh đạo tập thể và trách nhiệm cá nhân; thực hiện kiểm soát quyền lực chưa tốt. Cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ” chưa được thể chế hóa một cách đồng bộ. Còn nhiều bất cập trong quản lý kinh tế - xã hội, để nhiều vụ việc tồn đọng, sai phạm kéo dài, chậm được xử lý, gây bức xúc trong nhân dân.

Để tiếp tục xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay cần tập trung giải quyết một số vấn đề cơ bản sau đây:

Một là, xác định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức trong hệ thống chính trị,

đồng thời xây dựng mối quan hệ đoàn kết, phối hợp giữa các tổ chức dưới sự lãnh đạo của đảng bộ, chi bộ cơ sở; đổi mới nội dung và phương thức hoạt động hướng vào phục vụ dân, sát với dân, được dân tin cậy.

Hai là, thực hành dân chủ thực sự trong nội bộ các tổ chức của hệ thống chính trị ở cơ sở theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên cơ sở thực hiện quyền dân chủ trực tiếp, phát huy quyền làm chủ đại diện, quy định cụ thể việc thực hiện quyền của dân giám sát tổ chức và cán bộ ở cơ sở và kịp thời thay thế người không đủ tín nhiệm. Phát huy dân chủ phải đi liền với củng cố và nâng cao kỷ luật, kỷ cương theo pháp luật.

Ba là, xây dựng đội ngũ cán bộ ở cơ sở chuẩn hóa, có năng lực tổ chức và vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tâm, thạo việc, tận tụy với dân, biết phát huy sức dân, không tham nhũng, không ức hiếp dân; trẻ hóa đội ngũ, chăm lo công tác đào tạo, bồi dưỡng, giải

quyết hợp lý và đồng bộ chính sách đối với cán bộ cơ sở.

Trước yêu cầu mỗi ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cùng với đổi mới nền kinh tế, từng bước đổi mới kiện toàn hệ thống chính trị là đòi hỏi khách quan, yêu cầu cấp bách.

II. Ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc đối với tỉnh Bình Phước

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc là nhân tố thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Thực tiễn cách mạng Việt Nam trong 93 năm qua dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong hai cuộc kháng chiến và 26 năm tái lập tỉnh Bình Phước là hiện thực sinh động khẳng định nội dung sức mạnh đoàn kết các dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng và thực hiện tư tưởng Hồ

Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc là bài học xuyên suốt, là nguyên tắc căn bản trong đường lối cách mạng của Đảng. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Đảng bộ, quân và dân tỉnh Bình Phước đã và đang phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo, nỗ lực phấn đấu, vượt qua những khó khăn, thách thức để xây dựng tỉnh Bình Phước phát triển nhanh và bền vững.

Tỉnh Bình Phước được biết đến là vùng đất có 41 dân tộc anh em chung sống hòa thuận từ lâu đời, cùng chung sức khai phá, xây dựng và bảo vệ vùng đất truyền thống lịch sử. Trải qua những biến thiên của lịch sử, đã hình thành nên con người Bình Phước hiền hòa, thân thiện, giản dị, nhân nghĩa, bộc trực, mộc mạc, chân thành; luôn yêu thương, khiêm tốn học hỏi, đoàn kết, đùm bọc lẫn nhau trong sinh hoạt cũng như trong lao động, sản xuất và trong chiến đấu.

Dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Bình Phước, kế thừa và vận dụng sáng tạo kinh nghiệm

hoạt động của các hình thức tổ chức liên minh mặt trận trong kháng chiến, Đảng bộ tỉnh Bình Phước đã xây dựng khối đại đoàn kết trở thành ngọn cờ đầu tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân, các giai cấp, các dân tộc, các chức sắc, tôn giáo... chung sức, chung lòng kháng chiến chống giặc ngoại xâm, giải phóng quê hương khỏi ách thống trị của ngoại xâm và chính quyền tay sai, đóng góp xứng đáng vào hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc, dân chủ, nhân dân của cả nước.

Từ ngày giải phóng, nhất là qua 26 năm tái lập tỉnh, bằng tinh thần đoàn kết keo sơn giữa các dân tộc anh em, tự lực, tự cường của Đảng bộ và nhân dân Bình Phước có bước phát triển mạnh mẽ, bền vững trên nhiều lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, thương mại dịch vụ, văn hóa, xã hội, an ninh quốc phòng, con người..., đang thực sự bước vào một giai đoạn hội nhập và phát triển.

Chính vì vậy, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc là

nhân tố quan trọng thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Phước nhanh chóng và bền vững.

- Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; tạo động lực cho tỉnh Bình Phước vượt qua mọi khó khăn, thử thách đạt được mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI đề ra.

Phát huy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc là nội dung quan trọng trong tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Nhận thức được tầm quan trọng đó, bên cạnh sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp bộ, ngành Trung ương, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước đã chủ động, nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát; các ngành, các cấp, các địa phương tích cực phối hợp triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời, ý thức

nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân trên địa bàn tỉnh sẽ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng nói chung, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI nói riêng.

- Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; xây dựng hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn cho công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước ngang tầm với các tỉnh trong khu vực Đông Nam bộ và cả nước.

Đại đoàn kết dân tộc là yếu tố nội sinh có ý nghĩa quyết định. Đại đoàn kết các dân tộc trước hết là nhằm tạo ra thế và lực để vươn ra bên ngoài; ngược lại, mở cửa, hội nhập quốc tế là nhằm làm cho thế và lực ở trong nước ngày càng tăng thêm.

Qua từng thời kỳ, từng giai đoạn cách mạng, trước những yêu cầu nhiệm vụ khác nhau, tỉnh Bình Phước luôn phát huy tinh

thần ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của nhân dân tỉnh nhà. Đó là nguồn sức mạnh nội sinh to lớn trong công cuộc xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước giai đoạn mới. Đặc biệt, trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tổ chức các cấp ủy đảng, chính quyền phải có quyết tâm chính trị cao, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, phát huy tinh thần tự lực, tự cường; hành động quyết liệt, trách nhiệm, vừa xem trọng tính toàn diện, nhưng có tập trung dồn sức cho những lĩnh vực then chốt, nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, tạo động lực phát triển mới.

Phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc là không sợ hy sinh gian khổ, biến khó khăn, thách thức thành động lực, thành khát vọng vươn lên của hệ thống chính trị, của toàn dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp, nguồn lực nội sinh to lớn, nhanh chóng đưa Bình Phước phát triển nhanh, bền vững, ngang tầm với các tỉnh trong khu vực và cả nước.

- *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và chính quyền tỉnh Bình Phước hoạch định chủ trương, chính sách hội nhập và phát triển.*

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết, quyền làm chủ của nhân dân trong tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế, xã hội đã từng bước được phát huy, góp phần tích cực động viên nhân dân tỉnh nhà phấn khởi đẩy mạnh sản xuất, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh...

Mặt khác, trên cơ sở phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đã cho Bình Phước những kinh nghiệm

quý báu về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; về tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc; về ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân; về phát huy nhân tố con người... đây chính là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và chính quyền hoạch định chủ trương, chính sách hội nhập và phát triển, bứt phá trong giai đoạn tới.

III. Giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch vững mạnh.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở tỉnh Bình Phước thời gian tới đi vào chiều sâu, có chất lượng, thiết thực, hiệu quả, cần tập trung làm tốt: *thường xuyên học tập, làm theo Bác và nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên.* Tiếp tục nghiên cứu sâu sắc và thực hiện có hiệu quả và đồng bộ các giải pháp sau:

Một là, mỗi cán bộ, đảng viên phải quán triệt và nhận thức sâu sắc, thấm nhuần tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc ở tỉnh Bình Phước giai đoạn hiện nay.

- Quán triệt đầy đủ, đồng thời nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên thuộc về nội dung, giá trị và ý nghĩa to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục khẳng định tư tưởng Hồ Chí Minh cùng với chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động của Đảng. Luôn coi việc học tập và làm theo Bác là công việc thường xuyên, không thể thiếu đối với mỗi cán bộ, đảng viên.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước trong tình hình mới, theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại,

gắn lý luận với thực tiễn, phù hợp với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Đồng thời, nâng cao tính khoa học, tính chiến đấu trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị, chủ động thông tin kịp thời, chính xác, khách quan, loại bỏ thông tin xấu, độc trên internet, mạng xã hội, để cán bộ, đảng viên và nhân dân ở tỉnh Bình Phước nhận thức đúng đắn, tích cực tham gia bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, làm cho tư tưởng tiến bộ thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, có tác dụng uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, bồi đắp thế giới quan, phương pháp luận và niềm tin trong mỗi cán bộ, đảng viên và người dân, củng cố sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Hai là, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bình Phước đưa nội dung làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc ở tỉnh Bình Phước vào chương

trình, kế hoạch hằng năm của đảng bộ gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, vận dụng sáng tạo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết; khơi dậy ý thức tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc gắn với việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, để tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người trở thành động lực, nguồn sức mạnh to lớn để toàn Đảng, toàn dân và toàn quân trên địa bàn tỉnh Bình Phước phát huy nội lực, vượt qua khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi nghị quyết nhiệm kỳ 2020-2025 và mọi nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới đặt ra.

- Kết hợp chặt chẽ giữa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với thực hiện nghị quyết đại hội, chương trình hành động, kế hoạch của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Chủ động tổ chức thực hiện

có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp đột phá được đề cập trong nghị quyết đại hội cũng như những vấn đề cấp bách, bức xúc do thực tiễn đặt ra phù hợp với từng cấp, từng ngành, từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền, phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận và các đoàn thể nhân dân ở vùng khó khăn, vùng đông đồng bào dân tộc, vùng đông đồng bào sinh hoạt tôn giáo để tiếp tục phát huy truyền thống tương thân, tương ái, đoàn kết, ý chí vươn lên, vượt khó để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ cách mạng.

- Tiếp tục xây dựng cơ quan hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp đủ năng lực và liêm chính trong thực thi công vụ; quyết liệt cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

- Tiếp tục tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Trong đó cần thực hiện đồng bộ giữa “xây” và “chống”, “xây” là nhiệm vụ cơ bản, thường xuyên, chiến lược lâu dài, “chống” là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách. Cụ thể:

Xây dựng chuẩn mực con người gắn liền với giữ gìn và phát huy hệ giá trị văn hóa truyền thống đoàn kết tốt đẹp của các dân tộc ở tỉnh Bình Phước; xây dựng các chuẩn mực, hình ảnh, phong cách tốt đẹp của người cán bộ, đảng viên; xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng từng cơ quan, đơn vị ở tỉnh Bình Phước phải luôn trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện các chuẩn mực đạo đức cách mạng phù hợp với điều kiện mới, làm cơ sở cho cán bộ, đảng viên tự giác tu dưỡng, rèn luyện.

Chống là đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; phê phán,

xử lý nghiêm những việc làm sai trái, thiếu trách nhiệm, quan liêu, hách dịch, cửa quyền; kiên trì, kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ, không ngừng nghỉ, không bị tác động bởi bất cứ tổ chức, cá nhân.

- Nâng cao sự cảnh tỉnh, răn đe đối với những tư tưởng, biểu hiện tiêu cực, tha hóa; khuyến khích, cổ vũ cán bộ, đảng viên *“dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đổi mới sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thử thách và quyết liệt trong hành động vì lợi ích chung”*, vì hạnh phúc của nhân dân.

- Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh tiếp tục thấy rõ bổn phận và trách nhiệm của mình, nêu cao bản lĩnh chính trị, đấu tranh có hiệu quả với mọi biểu hiện chủ nghĩa cá nhân, bệnh quan liêu, cơ hội, cục bộ, bè phái, lợi ích nhóm, mất đoàn kết nội bộ, chống suy thoái về chính trị tư tưởng, đạo đức lối

sống, nâng cao ý thức tu dưỡng, “nói đi đôi với làm”, “rèn luyện suốt đời”, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa”.

Ba là, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân phát huy truyền thống đoàn kết các dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của đồng bào các dân tộc; động viên, khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào các phong trào cách mạng, góp phần xây dựng tỉnh Bình Phước phát triển nhanh, bền vững.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, gắn việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, nhằm lan tỏa, khơi dậy tinh thần cống hiến, khát vọng phát triển quê hương, đất nước phồn vinh, hạnh phúc, ý chí tự cường và phát huy sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc để xây dựng tỉnh Bình Phước phát triển nhanh và bền vững.

- Văn kiện Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Bình Phước đã nhấn mạnh: Phát huy sức

mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trên cơ sở kết hợp hài hòa lợi ích chung với lợi ích của tập thể và từng cá nhân. Phát triển lực lượng công nhân có tay nghề, có ý thức tổ chức và kỷ luật lao động thích ứng với Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, đồng thời với việc xây dựng đội ngũ doanh nhân của tỉnh có tinh thần dân tộc, có văn hóa, đạo đức và trình độ quản lý kinh doanh giỏi, có khát vọng xây dựng quê hương Bình Phước giàu mạnh; đội ngũ trí thức từng bước lớn mạnh, góp sức cho lĩnh vực khoa học, công nghệ của tỉnh phát triển. Phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; nâng vị thế của Hội Nông dân và người nông dân tương xứng với đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong nông nghiệp. Phát huy vai trò của phụ nữ trên mọi lĩnh vực, tham gia vào các cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; vai trò quan trọng trong xây dựng gia đình văn hóa, ấm no, hạnh phúc. Đoàn Thanh niên

Cộng sản Hồ Chí Minh phát huy vai trò xung kích, đi đầu trong mọi lĩnh vực, nhất là khoa học, công nghệ; duy trì và mở rộng hoạt động của đội thanh niên tình nguyện, thực sự là đội quân hành động, không ngại khó khăn, sẵn sàng giúp đỡ người dân, doanh nghiệp. Phát huy truyền thống cách mạng, tạo điều kiện để Cựu chiến binh tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, bảo vệ Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa, giáo dục truyền thống yêu nước cho thế hệ trẻ, giúp nhau làm kinh tế, tham gia đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Các tổ chức hội đặc thù, hội quần chúng hoạt động theo đúng tôn chỉ, mục đích, thiết thực và thực chất là kênh thông tin quan trọng tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, đấu tranh với những hành vi tiêu cực tại cơ sở, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước; nói lời hay, làm việc tốt.

- Mỗi cấp ủy Đảng, chính quyền, lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị, mỗi cán bộ, đảng

viên nhận thức sâu sắc và tự giác thực hiện bổn phận, trách nhiệm của bản thân, gắn bó chặt chẽ, liên hệ mật thiết với nhân dân, “trọng dân, gần dân, tin dân, hiểu dân, học dân, dựa vào dân và có trách nhiệm với dân”, thực hiện có hiệu quả phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, phải làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội.

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của chính quyền, phát huy vai trò của báo chí, hệ thống thông tin đại chúng và mạng xã hội; phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân, đội ngũ tuyên truyền viên trên địa bàn tỉnh trong việc tuyên truyền sâu, rộng chủ trương, nghị quyết, các nhiệm vụ và phong trào cách mạng. Để người dân được tiếp cận thông tin kịp thời, chính thống, nhận thức đầy đủ, tham gia đồng đảo, tích cực và hiệu quả hơn.

- Các phong trào không được dừng lại ở

khâu xây dựng và phát động, mà khâu tổ chức thực hiện là cực kỳ quan trọng, phải có lực lượng để động viên, theo dõi, giúp đỡ, đồng thời phải kiểm tra, giám sát thường xuyên, tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm, sơ kết, tổng kết, nhân rộng điển hình, biểu dương, khen thưởng kịp thời, những phong trào hay, việc làm tốt.

Bốn là, nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phồn vinh, hạnh phúc của các dân tộc ở tỉnh Bình Phước.

Hồ Chí Minh căn dặn: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁶⁵, “... Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ “cộng sản” mà ta được họ yêu mến. Quần chúng chỉ quý

mến những người có tư cách, đạo đức. Muốn hướng dẫn nhân dân, mình phải làm mực thước cho người ta bắt chước”⁶⁶.

Thực hiện lời dạy của Người, phải tiếp tục đề cao việc phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp, các địa phương, cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh theo phương châm cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu, khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “*trên trước, dưới sau*”, “*đảng viên đi trước, làng nước theo sau*”. Mỗi cán bộ, đảng viên phải nắm vững và thực hiện nghiêm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Kịp thời điều chỉnh, chấn chỉnh những biểu hiện chưa chuẩn mực trong đời sống, trong công việc. Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn tiên phong trong các phong trào, phấn đấu là một tấm gương tiêu biểu cho quần chúng nhân dân noi theo.

⁶⁵ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.1, tr.284

⁶⁶ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.6, tr.16

Văn kiện Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Bình Phước đã nhấn mạnh: Phát huy vai trò của cấp ủy viên và đảng viên công tác tại các cơ quan trong hệ thống chính trị, tham gia góp ý vào sự lãnh đạo của Đảng và gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tận tụy với công việc, với người dân và doanh nghiệp. Sâu sát cơ sở, kịp thời phát hiện những cách làm mới, mô hình hay; những cán bộ có năng lực tâm huyết để đào tạo, bồi dưỡng; trọng dân, gần dân, lắng nghe ý kiến và chỉ đạo việc giải quyết những vấn đề bức xúc thực tiễn đặt ra. Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ doanh nghiệp, hợp tác xã, tạo điều kiện cho những mô hình mới phát triển.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ chuẩn, có tâm huyết, năng động trong công tác, sâu sát cơ sở, gần gũi nhân dân. Thực hiện công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nghiêm túc, thực chất. Đảm bảo các khâu trong công tác cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, chính sách cán bộ. Đổi mới công tác đào tạo, bồi

dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức tinh thông, chuyên nghiệp, có phẩm chất đạo đức và khát vọng xây dựng quê hương Bình Phước. Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ thực sự có năng lực và tâm huyết.

Người lãnh đạo chủ chốt các cấp, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị phải chủ động, sáng tạo trong công việc, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng vì quê hương, đất nước, vì nhân dân, ưu tiên chọn những vấn đề bức xúc, nổi cộm, những nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện, trong đó xác định rõ việc cần làm ngay, làm thường xuyên và những việc làm theo lộ trình, phân công trách nhiệm, quyền hạn, cách thức tiến hành; có phong cách lãnh đạo khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, thật sự là hạt nhân đoàn kết, quy tụ, tạo động lực và phát huy trí tuệ tập thể; luôn giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Nghiêm túc tự phê bình và phê bình, thấy đúng phải cương quyết bảo vệ, thấy sai phải cương quyết đấu tranh.

Chủ động xử lý hoặc đề nghị xử lý những trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước về nêu gương. Thực hiện việc tiếp dân đúng quy định.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần phát huy tốt vai trò nêu gương trong thực hiện đoàn kết nội bộ, trong xây dựng ý chí, khát vọng phát triển của bản thân và của địa phương, cơ quan, đơn vị. Không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng, tự giác nêu gương trong thực hành cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Đảng mạnh là do chi bộ tốt, chi bộ tốt là do các đảng viên đều tốt”⁶⁷. Cho nên, mỗi cán bộ, đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh Bình Phước đều là một tấm gương sáng, sẽ làm cho toàn Đảng bộ tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh, gắn bó chặt chẽ với nhân dân - đây là điều kiện tiên quyết tăng cường đại đoàn kết, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường,

⁶⁷ Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.15, tr.113

khát vọng phồn vinh, hạnh phúc, xây dựng tỉnh Bình Phước phát triển nhanh, bền vững.

Năm là, các cấp ủy, tổ chức đảng chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình hay, những điển hình tiêu biểu, gương người tốt - việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 01-CT/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) và Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương 4, khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện

“tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, qua đó nhằm cảnh tỉnh, cảnh báo, phát hiện sớm, kịp thời ngăn chặn vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành, cơ quan, đơn vị, bảo đảm cho việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được thực hiện nghiêm túc, đi vào nền nếp, thực chất, hiệu quả hơn.

- Văn kiện Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh Bình Phước nhấn mạnh: Thường xuyên kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, địa phương, đơn vị, nhất là nhân sự Bí thư cấp ủy kiêm Chủ tịch ủy ban nhân dân trong việc chấp hành nghị quyết, chỉ thị và nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như tài chính, xây dựng cơ bản, quản lý đất đai... việc thực hiện chủ trương của Đảng trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án... Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại, tố cáo, đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời. Chủ động phát hiện, xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên có sai phạm.

Tăng cường giám sát việc khắc phục những khuyết điểm, vi phạm sau kết luận kiểm tra.

- Phát huy vai trò giám sát của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, vai trò của truyền thông và quần chúng nhân dân đối với cán bộ, đảng viên về thực hiện chức trách, nhiệm vụ và quy định nêu gương. Xử lý kiên quyết, nghiêm minh tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên vi phạm. Bảo vệ chặt chẽ và khen thưởng kịp thời đối với những người mạnh dạn phản ánh, tố giác những sai phạm của cán bộ, đảng viên.

- Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời những mô hình hay, điển hình tiên tiến, tấm gương tiêu biểu trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

KẾT LUẬN

Trong quá trình hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm chăm lo xây dựng Đảng và hệ thống chính trị thật sự trong sạch, vững mạnh. Từ khi giành được chính quyền, Đảng vừa là một bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị, vừa là hạt nhân lãnh đạo hệ thống ấy. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh chi phối tính chất, mục tiêu, nhiệm vụ, hiệu quả xây dựng hệ thống chính trị. Hiệu lực, hiệu quả hoạt động các tổ chức của hệ thống chính trị chính là thước đo năng lực lãnh đạo, uy tín, vị thế, địa vị cầm quyền của Đảng. Sự lãnh đạo của Đảng là nhân tố hàng đầu quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam; trong đó, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng luôn là nhiệm vụ then chốt, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Do đó, yêu cầu đặt ra hiện nay là cần tiếp tục vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng

và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với phát huy sức mạnh, quyền làm chủ của nhân dân.

Do đó, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh là yêu cầu quan trọng hàng đầu, là đòi hỏi tất yếu trong tiến trình đổi mới đất nước và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền của Đảng, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa. Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, bảo đảm phù hợp giữa đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, để góp phần đưa đất nước, tỉnh nhà phát triển nhanh, bền vững.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; xây dựng hệ thống

chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh là sự vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh trong bối cảnh hiện nay, đáp ứng yêu cầu thực tiễn phát triển của tỉnh, nguyện vọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong công cuộc ĐỔI MỚI - HỘI NHẬP - PHÁT TRIỂN của tỉnh, vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thực hiện tốt chuyên đề *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; xây dựng hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch, vững mạnh* là một giải pháp quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ Đại hội XI của Đảng bộ tỉnh đã đề ra. Đẩy mạnh học tập và làm theo Bác bằng những việc làm thiết thực, mỗi cán bộ, đảng viên, hội viên, đoàn viên và nhân dân cần phát huy cao độ ý thức trách nhiệm, tinh thần cống hiến, lao động sáng tạo, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, tiếp tục phát triển sự nghiệp cách mạng mà Chủ tịch Hồ

Chí Minh để lại, góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta “trở thành nước phát triển, thu nhập cao”⁶⁸, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh như Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã đề ra./.

⁶⁸ ĐCSVN: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, sđd, t.1, tr.120.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời nói đầu</i>	3
<i>Phần thứ nhất: MỘT SỐ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG VÀ TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC</i>	7
I. Quan điểm của Đảng về phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân tộc	7
II. Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc	18
1. Đại đoàn kết toàn dân tộc là đường lối chiến lược quyết định thành công của cách mạng Việt Nam.....	20
2. Lực lượng và hình thức tổ chức đại đoàn kết toàn dân tộc	22
3. Nguyên tắc đại đoàn kết toàn dân tộc	25
4. Phương pháp phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc.....	28

5. Đoàn kết là lẽ sống, đạo lý của Đảng, của dân tộc và là đức tính cơ bản của người	30
6. Phong Cách Hồ Chí Minh trong thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc	36
III. Bài học lịch sử của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh	40
1. Bài học về đại đoàn kết toàn dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng	41
2. Bài học về xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh	45
<i>Phần thứ hai: ĐẨY MẠNH HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG ĐẠI ĐOÀN KẾT DÂN TỘC; XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỈNH BÌNH PHƯỚC TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH</i>	52
I. Những vấn đề đặt ra về phát huy truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay	52

1. Những vấn đề đặt ra về đại đoàn kết toàn dân tộc	52
2. Những vấn đề đặt ra về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh trong tình hình hiện nay	56
II. Ý nghĩa của việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc đối với tỉnh Bình Phước	62
III. Giải pháp đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy truyền thống đoàn kết dân tộc; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tỉnh Bình Phước trong sạch vững mạnh.....	69
<i>Kết luận</i>.....	88

